

Phát hành ngày 04/10/2021

TỔNG QUAN TTCK TRONG NƯỚC



TỔNG QUAN TTCK	HSX	HNX	UPCOM	VN30
Chỉ số Index	1,334.89	356.49	95.98	1,441.83
%Thay đổi trong tuần	-1.20%	-0.87%	-2.13%	-1.24%
GTGD TB/ phiên (tỷ đồng)	18,850.44	2,968.16	1,739.52	12,749.60
%Thay đổi so với tuần trước	-12.38%	-20.95%	-26.18%	-5.07%
KLGD TB/ phiên (triệu CP)	625.41	139.72	103.18	330.03
%Thay đổi so với tuần trước	-23.56%	-26.46%	-27.33%	-14.93%
P/E	16.37	19.19	22.01	16.02
P/B	2.64	2.06	2.77	3.01

Diễn biến TTCK trong nước

Kết thúc tuần giao dịch, VN-Index giảm 16.28 điểm (-1,2%) xuống 1.334,89 điểm; HNX-Index giảm 3,14 điểm (-0,87%) xuống 356,49 điểm. Cùng với đó, UPCoM-Index giảm nhiều nhất 2,09 điểm (-2,13%) còn 95,98 điểm.

Giao dịch của khối ngoại vẫn là điểm tiêu cực của thị trường chứng khoán trong tuần vừa qua. Cụ thể, dòng vốn ngoại mua vào hơn 238 triệu cổ phiếu, trị giá 9.891 tỷ đồng, trong khi bán ra 263 triệu cổ phiếu, trị giá 10.917 tỷ đồng. Tổng khối lượng bán ròng ở mức 24,3 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị bán ròng là 1.027 tỷ đồng. Riêng sàn HoSE, khối ngoại có tuần bán ròng thứ 8 liên tiếp với giá trị tăng 22% so với tuần trước đó và ở mức 1.012 tỷ đồng, tương ứng khối lượng 24 triệu cổ phiếu. Tính chung cả 8 tuần vừa qua, dòng vốn ngoại sàn này bán ròng tổng cộng 18.980 tỷ đồng. Tại sàn HNX, khối ngoại bán ròng chỉ 9,5 tỷ đồng, giảm 92% so với giá trị bán ròng của tuần trước, tương ứng khối lượng 155.878 cổ phiếu. Ở sàn UPCoM, khối ngoại chấm dứt chuỗi 9 tuần mua ròng liên tiếp bằng việc bán ròng trở lại 4,88 tỷ đồng, tương ứng khối lượng 43.514 cổ phiếu.

Khối tự doanh công ty chứng khoán (CTCK) có tuần mua ròng thứ 5 liên tiếp, nhưng giá trị cũng chỉ ở mức khiêm tốn là gần 59 tỷ đồng, giảm 32% so với tuần trước. Trong đó, dòng vốn này mua ròng 187 tỷ đồng thông qua khớp lệnh.

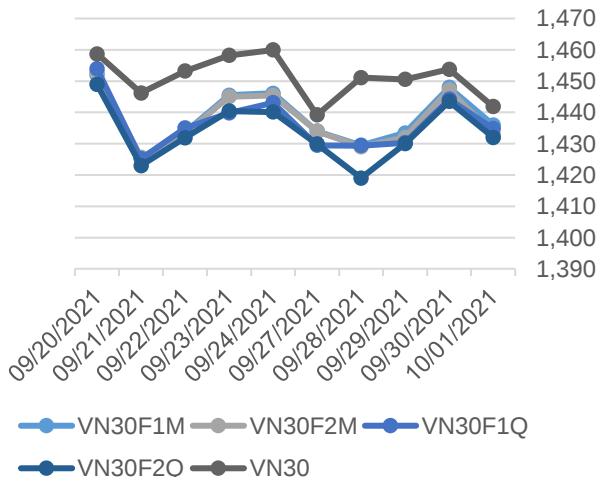
Diễn biến TTCK phái sinh

Thị trường phái sinh tiếp tục diễn ra tiêu cực trong tuần, đóng cửa thấp hơn phiên cuối tuần trước ở tất cả các chỉ số. Tính chung cho cả tuần, VN30F1M giảm với chênh lệch 0.70%, tương ứng 1.436.00 điểm; hợp đồng VN30F2M cũng giảm nhiều nhất 0.86% với mức 1.433.00 điểm, hợp đồng VN30F1Q đóng cửa ở mức 1.434.80 điểm, giảm 0.58%, VN30F2Q giảm 0.56%, ở mức 1.432.00 điểm. Hiện tại, chỉ số cơ sở VN30-Index đang ở mức 1,441.83 điểm, giảm 1.24% so với cuối tuần trước. Tâm lý thị trường đang ở chiều hướng xấu, các nhà đầu tư đang có xu hướng bán ra mạnh

Đồ thị chỉ số VNINDEX



Giá HĐTL so với VN30





TTCK QT

Chỉ số
Index%Thay đổi
trong tuần

Dow Jones	34,326	-1.36%
S&P 500	4,357	-2.21%
FTSE 100	7,027	-0.35%
DAX	15,156	-2.42%
Shang Hai	3,568	-1.24%
Nikkei	28,771	-4.89%



Diễn biến TTCK quốc tế

Kết thúc phiên cuối tuần, Dow Jones tăng 482,54 điểm, tương đương 1,43%, lên 34.326,46 điểm. S&P 500 tăng 49,5 điểm, tương đương 1,15%, lên 4.357,04 điểm. Nasdaq tăng 118,12 điểm, tương đương 0,82%, lên 14.566,7 điểm. Chốt tuần, Dow Jones giảm 1,4%, tuần giảm mạnh nhất kể từ tuần kết thúc ngày 10/9. S&P 500 giảm 2,2%, Nasdaq giảm 3,2%, tuần giảm mạnh nhất kể từ tuần kết thúc ngày 26/2. Tổng khối lượng giao dịch tại Mỹ ngày 1/10 là 11,02 tỷ cổ phiếu, cao hơn so với trung bình 10,7 tỷ cổ phiếu trong 20 phiên trước đó.

Các thị trường chứng khoán châu Á – Thái Bình Dương trái chiều trong phiên cuối tuần. Chỉ số MSCI châu Á – Thái Bình Dương không gồm Nhật Bản giảm 0,97%. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 giảm 2,31% còn Topix giảm 2,16%. Thị trường Trung Quốc nghỉ Tuần lễ Vàng từ ngày 1 đến 7/10. Thị trường Hong Kong hôm nay cũng nghỉ lễ. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 1,62%. ASX 200 của Australia giảm sâu nhất khu vực, mất 2%.



DIỄN BIẾN GIÁ HÀNG HÓA CÓ TÁC ĐỘNG ĐẾN TTCK



Giá vàng

Giá vàng ngày 1/10 tăng khi USD giảm giá, giúp kim loại quý này có tuần tăng nhẹ.

Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 3,8 USD lên 1.761 USD/ounce.

Giá vàng tương lai tăng 0,1% lên 1.758,4 USD/ounce.

Giá dầu

Giá dầu Brent tương lai tăng 97 cent, tương đương 1,2%, lên 79,28 USD/thùng, có tuần tăng thứ 4 liên tiếp.

Giá dầu WTI tương lai tăng 85 cent lên 75,88 USD/thùng, có tuần tăng thứ 6 liên tiếp.

Giá dầu Brent đã tăng hơn 50% trong năm nay và chạm đỉnh 3 năm 80,75 USD/thùng hôm 28/9.

Tiền tệ

Trên thị trường thế giới, chỉ số US Dollar Index (DXY) đo lường biến động đồng bạc xanh với 6 đồng tiền chủ chốt (EUR, JPY, GBP, CAD, SEK, CHF) hiện ở mức 94,090.

Giá USD đã có tuần tăng mạnh nhất kể từ tháng 6 khi các nhà đầu tư kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ sẽ nâng lãi suất sớm hơn các Ngân hàng trung ương khác.

VNINDEX

Trong phiên giao dịch ngày 01/10/2021, VN-Index điều chỉnh với cây nến có thân nhỏ và vẫn duy trì ở trên các đường SMA 50 ngày, SMA 100 ngày và trendline tăng ngắn hạn. Điều này cho thấy chỉ số tiếp tục giằng co sau khi test lại hỗ trợ này.

Chỉ báo MACD và Stochastic Oscillator đang sụt giảm sau khi xuất hiện tín hiệu bán. Điều này chứng tỏ tình hình không quá khả quan. Nếu chỉ báo MACD rơi xuống dưới mức 0 thì khả năng chỉ số tiếp tục điều chỉnh là khá cao.

Ở đồ thị tuần, VN-Index kết phiên quanh đường Middle của dải Bollinger Bands. Chỉ số có lúc rơi xuống dưới hỗ trợ này nhưng bên mua đã trở lại giúp thu hẹp sắc đỏ trong tuần. Trendline tăng dài hạn (bắt đầu từ tháng 03/2020) đang là hỗ trợ quan trọng của chỉ số.

Chỉ báo Stochastic Oscillator đã cho tín hiệu mua. Tuy nhiên, khối lượng giao dịch sụt giảm và nằm dưới mức trung bình 20 tuần. Điều này cho thấy tâm lý nhà đầu tư đã bắt đầu thận trọng.

Published on TradingView.com, Oct 03, 2021 03:47 UTC

VIETNAM INDEX, 1D, HOSE O1339.68 H1344.06 L1332.97 C1334.89 -7.17 (-0.53%)
Vol: The data vendor doesn't provide volume data for this symbol.
BB (20, close, 2, 0) 1343.10 1356.78 1329.42



TradingView

Published on TradingView.com, Oct 03, 2021 03:48 UTC

HNINDEX, 1D, HNX O357.36 H359.42 L355.16 C356.49 -0.84 (-0.24%)
Vol: The data vendor doesn't provide volume data for this symbol.
BB (20, close, 2, 0) 353.89 364.19 343.60



TradingView

HNXINDEX

Trong phiên giao dịch ngày 01/10/2021, HNX-Index tạo mẫu hình nền Spinning Top. Khối lượng giao dịch tiếp tục nằm dưới mức trung bình chứng tỏ tâm lý nhà đầu tư vẫn đang rất thận trọng.

Chỉ báo MACD và chỉ báo Stochastic Oscillator duy trì những tín hiệu tiêu cực, qua đó cho thấy khả năng điều chỉnh là vẫn còn.

Ngưỡng Fibonacci Projection 50% sẽ là hỗ trợ gần nhất nếu chỉ số tiếp tục rung lắc trong những ngày tới. Nếu ngưỡng này được giữ vững thì chỉ số có thể tiến lên test ngưỡng Fibonacci Projection 61.8% (quanh mức 370 điểm).

NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ

VN-Index hiện được giao dịch ở mức P/E là 16.3 lần, cao hơn một chút so với P/E trung bình 3 năm là 16.1 lần và chiết khấu khoảng 15% so với mức đỉnh vào cuối tháng 6. Định giá thị trường đã về mức hấp dẫn với tầm nhìn trong dài hạn và thị trường sẽ tiếp tục được hỗ trợ bởi dòng tiền của nhà đầu tư cá nhân trong bối cảnh lãi suất tiền gửi ở mức thấp hiện nay.

VN-Index sẽ dao động trong vùng 1,280-1,380 điểm trong tháng 10. Mức 1,280-1,300 điểm sẽ là ngưỡng hỗ trợ mạnh cho VN-Index trong tháng 10. Nhà đầu tư có thể nâng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục nếu chỉ số giảm về vùng hỗ trợ. Những rủi ro tiềm ẩn đối với thị trường bao gồm triển vọng thu nhập năm tài chính 2021 thấp hơn dự kiến, do dịch bệnh kéo dài và các biện pháp giãn cách xã hội quyết liệt hơn được thực thi để ngăn chặn dịch bệnh.



BỨC TRANH KINH TẾ VĨ MÔ



Tỷ giá: Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) ngày 02/10 được Ngân hàng Nhà nước công bố là 23.160 đồng/USD, tăng 26 đồng so với tuần trước.

Lãi suất: Thị trường tiền tệ liên ngân hàng áp dụng ngày 30/09/2021, lãi suất bình quân liên ngân hàng tăng giảm trái chiều. Cụ thể, lãi suất qua đêm giảm nhẹ còn 0.65%/năm, lãi suất tuần tăng lên 0.80%, kì hạn 1 tháng giảm sâu còn 0.47%, kì hạn 3 tháng tăng lên mức 2.37%, trong khi kì hạn 6 tháng tiếp tục tăng mạnh lên ngưỡng 3.17%.



THÔNG TIN TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC ĐẾN THỊ TRƯỜNG

40% doanh nghiệp tại TP.HCM chỉ còn tiền để hoạt động dưới 1 tháng Sáng 2.10, Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM tổ chức tiếp xúc cử tri doanh nghiệp tại thành phố để lắng nghe các kiến nghị, khó khăn. Ông Chu Tiến Dũng - Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp TP.HCM - báo cáo, các doanh nghiệp hầu như tê liệt, ngừng kinh doanh từ ngày 9.7 đến nay, chỉ có khoảng 20% năng lực sản xuất được duy trì hoạt động theo mô hình 3 tại chỗ. Khách hàng giảm, doanh thu không đủ bù đắp chi phí, dòng tiền bị thu hẹp đáng kể thậm chí không đủ trả nợ tiền và lãi vay. Tác động của phí vận chuyển trong hoạt động logistics làm điều chỉnh các doanh nghiệp như giá phí vận chuyển container tăng 4-5 lần so với trước làm tăng giá sản phẩm Việt Nam bán ở nước ngoài, từ đó giảm mạnh lợi thế so sánh khi xuất khẩu...

PMI tháng 9 đạt 40.2 điểm, các điều kiện kinh doanh suy giảm đáng kể Tình trạng đóng cửa doanh nghiệp tạm thời, những khó khăn trong khâu vận tải và thiếu hụt nhân công đã góp phần làm sản lượng ngành sản xuất giảm tháng thứ tư liên tiếp, và mức giảm vẫn đáng kể. Số lượng đơn đặt hàng mới cũng giảm mạnh, và mức giảm là lớn nhất kể từ tháng 4/2020. Cùng với mức giảm mạnh của số lượng đơn đặt hàng mới trong nước, số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới cũng giảm mạnh hơn so với tháng 8.

Nhập siêu 2.13 tỷ USD trong 9 tháng đầu năm 2021 Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nên hoạt động xuất nhập khẩu trong tháng 9 giảm 2% so với tháng 8. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa tháng 9/2021 ước tính đạt 53.5 tỷ USD, tăng 4.2% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 9 tháng năm nay, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa vẫn duy trì tốc độ tăng cao, đạt 483.17 tỷ USD, tăng 24.4% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 18.8%; nhập khẩu tăng 30.5%.

CPI quý 3/2021 tăng 2.51% so với cùng kỳ năm trước Theo Tổng cục Thống kê, Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9/2021 giảm 0.62% so với tháng trước, tăng 1.88% so với tháng 12/2020. So với cùng kỳ năm trước, CPI tháng Chín tăng 2.06%; CPI bình quân quý 3/2021 tăng 2.51%. Tính chung 9 tháng năm 2021, CPI tăng 1.82% so với cùng kỳ năm trước, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016. Lạm phát cơ bản 9 tháng tăng 0.88%.



THÔNG TIN TÁC ĐỘNG TÍCH CỰC ĐẾN THỊ TRƯỜNG

Bình Dương mở cửa hoạt động, các cơ sở kinh doanh được phép hoạt động Theo số liệu Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư vừa công bố, tính đến ngày 20/9 vừa qua, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 22.15 tỷ USD, tăng 4.4% so với cùng kỳ năm 2020.

Hàng không mở lại bay nội địa từ 01/10 Mới đây, Bộ Giao thông Vận tải ban hành hướng dẫn tạm thời về tổ chức vận tải hành khách và có hiệu lực từ ngày 01/10. Đây được xem là cơ hội để mở lại hoạt động vận tải sau thời gian dài bị “đóng băng” do Covid-19.

THÔNG TIN DỰ KIẾN TUẦN TỚI



- (01/10 – 07/10) Trung Quốc và Hồng Kông nghỉ giao dịch “Tuần lễ vàng”
- (04/10) Cuộc họp của OPEC diễn ra tại Mỹ
- (05/10) Quyết định lãi suất cơ bản của Úc; Công bố chỉ số PMI dịch vụ của Anh và PMI sản xuất của Mỹ (T9)
- (07/10) ECB Công bố Báo Cáo Cuộc Họp Chính Sách Tiền Tệ



Phát hành ngày 04/10/2021

ABS
CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HSX

Top tăng mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	ASP	31.86%	14,900
	PGC	19.43%	29,200
	ABT	19.00%	33,200
	TMS	16.58%	71,000
	DCM	16.53%	28,200
	CNG	14.93%	38,500
	CRC	14.41%	11,900
	TDW	13.85%	37,000
	GAS	13.74%	103,500
	PXS	13.73%	7,290

Top giảm mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	TGG	-27.08%	47,250
	TDH	-19.29%	11,300
	SII	-17.10%	16,000
	APG	-17.10%	17,700
	FTM	-16.81%	3,810
	ABS	-14.57%	19,650
	TTE	-13.60%	8,640
	QBS	-13.39%	4,270
	LCM	-12.72%	3,020
	FDC	-12.11%	12,700

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HNX

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa	Top tăng mạnh nhất
VE4	59.29%	40,300	
SDA	42.55%	13,400	
PVG	33.07%	16,900	
CLM	32.86%	27,900	
LBE	27.35%	29,800	
VC7	25.73%	21,500	
PGS	25.70%	31,300	
CSC	24.06%	79,400	
PCG	22.22%	11,000	
BDB	21.70%	12,900	

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa	Top giảm mạnh nhất
SMT	-27.64%	23,300	
VKC	-27.31%	16,500	
BII	-26.48%	16,100	
KDM	-23.16%	7,300	
TKC	-19.44%	8,700	
KSD	-18.87%	4,300	
THB	-18.71%	12,600	
PEN	-17.00%	8,300	
AME	-16.51%	9,100	
LCS	-15.56%	3,800	

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN UPCOM

Top tăng mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	CBS	99.14%	44,807
	TNP	72.22%	15,500
	MTG	67.55%	9,400
	E29	57.33%	11,800
	VIM	46.33%	31,900
	TSD	46.15%	5,700
	HEP	39.84%	17,200
	DCG	39.58%	13,400
	MTS	36.97%	16,300
	PDV	36.31%	11,450

Top giảm mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	DKC	-44.79%	5,300
	CI5	-44.09%	7,100
	EME	-40.00%	30,000
	DAC	-39.62%	6,400
	QLT	-27.60%	18,100
	HFB	-27.16%	11,800
	TVH	-26.29%	37,000
	ICI	-24.50%	4,530
	SDD	-22.84%	4,398
	VNX	-22.30%	42,500

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Phát hành ngày 04/10/2021

Giao dịch khối ngoại	HSX	HNX	UPCOM
Tổng GTGD ròng (tỷ đồng)	(1,012.34)	(9.52)	(4.88)
Tổng KLGD ròng (triệu CP)	(24.22)	(0.16)	0.04

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI SÀN HSX

TOP MUA RÒNG			TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
VNM	4,401,720	394,218	HPG	(7,006,400)	(370,327)
HSG	1,752,000	81,959	VIC	(1,858,144)	(160,210)
VHC	1,527,600	75,701	VCB	(1,384,200)	(133,337)
DCM	2,860,500	75,614	HDB	(4,988,500)	(125,812)
HCM	1,097,200	57,807	E1VFN30	(4,342,300)	(106,250)

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HNX

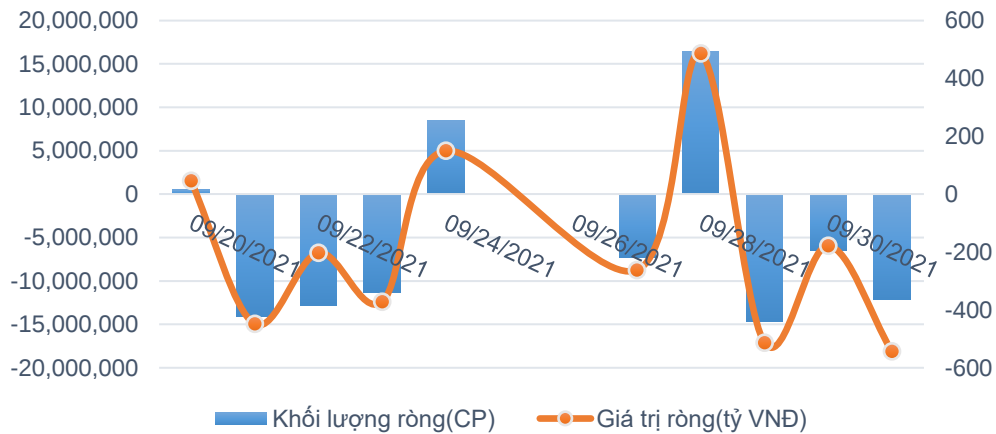
TOP MUA RÒNG			TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
THD	55,400	12,570	VCS	(81,181)	(10,323)
SHB	229,311	6,080	PGS	(315,500)	(8,793)
PVI	89,803	4,314	SED	(287,000)	(5,707)
MBG	289,700	3,051	IDJ	(146,800)	(5,054)
DL1	264,200	2,681	TNG	(143,446)	(4,112)

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN UPCOM

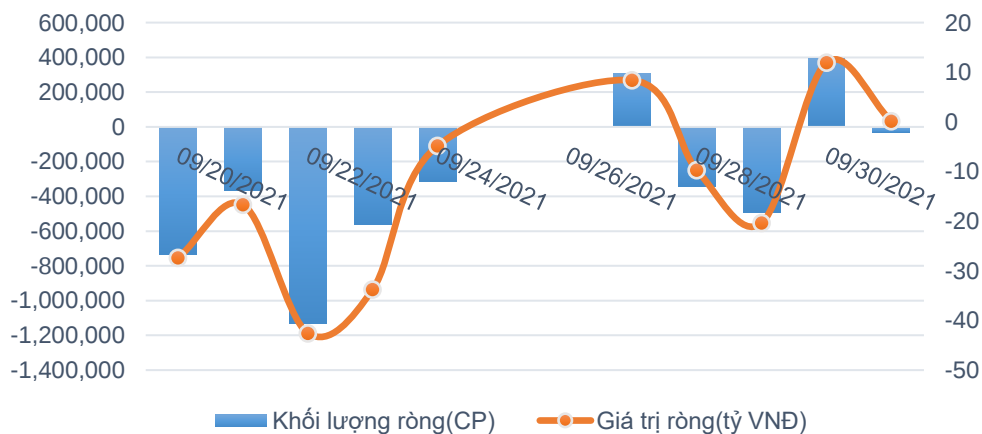
TOP MUA RÒNG			TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
ACV	104,110	8,722	VEA	(427,300)	(17,823)
CLX	303,400	6,758	QNS	(234,142)	(12,083)
QTP	314,800	5,140	BSR	(277,500)	(5,449)
VTP	28,400	2,301	SIP	(12,000)	(1,637)
ABI	25,000	1,640	LTG	(40,800)	(1,566)

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (tiếp)

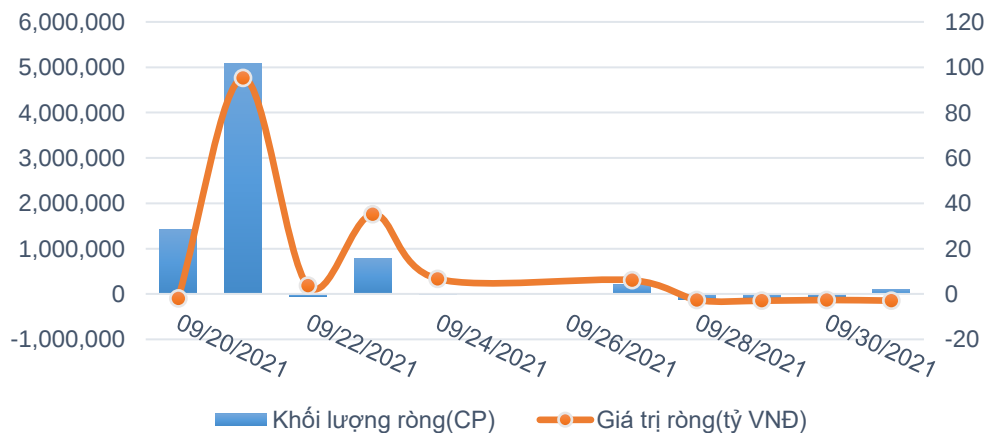
Giao dịch khối ngoại HSX



Giao dịch khối ngoại HNX



Giao dịch khối ngoại UPCOM



KHUYẾN CÁO

Bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần của ABS tổng hợp và đưa ra những khuyến nghị đầu tư mang tính chất tham khảo, nhằm hỗ trợ khách hàng. ABS không có bất cứ cam kết hay đảm bảo gì đối với tính chính xác của các thông tin đồng thời không chịu trách nhiệm về bất cứ thiệt hại nào liên quan đến việc khai thác thông tin từ bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH**Hội sở**

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 35624626; Fax: (024) 35624628

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

P201, Tòa nhà Smart View, 161A-163-165 Trần Hưng Đạo,
Q1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3838 9655 - Fax: (028) 3838 9656

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, tòa nhà An Bình Bank, số 255 Lê
Duẩn, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê, TP. Đà
Nẵng
Tel: (0236) 365 3992 - Fax: (0236) 365 3991

Chi nhánh Hải Phòng

Phòng 131-132, Tầng 1, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê
Thánh Tông, Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Tel: (0225) 356 9190 - Fax: (0225) 356 9191

Chi nhánh Bắc Ninh

10 Nguyễn Đăng Đạo, Tiền An, TP. Bắc Ninh
Tel: (0222) 389 3088 - Fax: (0222) 389 3087

Chi nhánh Thái Bình

399 Lê Quý Đôn, TP. Thái Bình
Tel: (0227) 625 5556 - Fax: (0227) 625 5557

**Chi nhánh
Huế**

Tầng 2, số 38 Bến Nghé, Phường Phú Hội, TP. Huế
Tel: (0234) 393 5936 - Fax: (0234) 383 1656

Chi nhánh Vũng Tàu

Tầng 1, Số 370 Lê Hồng Phong, Phường 3, TP. Vũng Tàu,
Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Tel: (0254) 354 3166 - Fax: (0254) 354 3168

Sàn giao dịch Hoàng Cầu

Tầng 1, Tòa nhà GELEXIMCO, số 36 Phố Hoàng Cầu,
Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 366/368

Sàn giao dịch Láng Hạ

101 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 666/712 - Fax: (024) 3562 4628
Chi nhánh Cần Thơ
Số 468 Đường 30.4, Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Tel: (0292) 376 8098 Fax: (0292) 373 2556

Phòng Phân Tích

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (024) 35624626 số máy lẻ: 135

www.abs.vn